

Bút Ký  
Chủ đề: lính biệt kích  
Tác giả: John L. Plaster  
Người dịch: Vũ Đình Hiếu

## HÀNH QUÂN BIỆT KÍCH

Theo tài liệu “S O G” by John L. Plaster.



Mỗi

căn cứ hành quân tiền phương (FOB) SOG Đà Nẵng, Phú Bài, Kontum, Ban Mê Thuột có khoảng 12 toán biệt kích của Hoa Kỳ do sĩ quan, hạ sĩ quan LLDB/HK làm trưởng toán (Không kể các toán Lôi Hồ do sĩ quan QLVNCH làm trưởng toán). Tuy nhiên lúc nào cũng chỉ có 6 toán sẵn sàng hành quân, 6 toán còn lại bị tổn thất, đợi

bổ xung, huấn luyện.

Đầu năm 1968, toán biệt kích Maine trên Kontum sắp hoàn thành nhiệm vụ luân phiên 6 tháng. Trưởng toán Fred Zabitosky đã sẵn sàng cho chuyến đi cuối cùng của anh ta. Toán phó Trung sĩ Doug Glover bị thương trong hai chuyến xâm nhập trước đây. Zabitosky từng tham dự 2 chuyến Bright Light tìm một trưởng toán bị địch bắt, tra tấn, và giết, và chuyến khác tìm Charlie White rút xuống từ dây cáp cứu McGuire bên Miên.

Lần này Zab sẽ xâm nhập mục tiêu “Bra” khúc sông uốn quanh, nơi đường 110 tách ra khỏi đường 96 trên hệ thống đường mòn Hồ Chí Minh đi về hướng đông. Trong mục tiêu Bra, quân chính quy Bắc Việt xây binh trạm 37, một căn cứ lớn với nhiều kho tiếp vận, đạn dược. Quân Bắc Việt dùng binh trạm này để chuyển quân, đồ trang bị, tiếp liệu vào vùng cao nguyên Nam Việt Nam và bắc Cambodia. Căn cứ này được bảo vệ bởi hỏa lực phòng không rất mạnh, một tiểu đoàn phòng vệ và một đơn vị chống biệt kích. Mục tiêu Bra được coi như khu vực “nóng” nhất miền nam Lào, khó khăn hơn những mục tiêu trước đây như Juliet, Hotel, India, và November Nine.

“Khi danh sách các mục tiêu đưa ra”, trưởng toán Lowell Stevens kể lại “Anh trở nên bí mật, im lặng, anh không muốn Bra nổi tiếng, nhưng anh hy vọng và cầu nguyện không phải nhận lãnh mục tiêu đó”. Một trưởng toán khác Lloyd O’Daniels báo động “Bạn nên đem theo đầy đủ đạn dược, vì bạn sẽ cần đến nó không lâu đâu”.

Hai tuần lễ sau khi trận Tổng Công Kích 1968 Mậu Thân bắt đầu, thành phố Huế vẫn còn trong tay địch quân, căn cứ Khe Sanh bị bao vây. Toán biệt kích Maine xâm nhập mục tiêu Juliet Nine (Bra) để dò thám quân Bắc Việt đang rút quân, tăng cường thêm quân hay tiếp tế cho trận tấn công của họ trên vùng cao nguyên. Doug Glover vừa mới ra khỏi bệnh viện, sẽ thay Zabitosky làm trưởng toán, nên chuyến này để cho Glover làm trưởng, Zabitosky làm phó. Toán Maine có thêm Trung sĩ Purcell Bragg.

Không toán biệt kích nào xâm nhập mục tiêu Bra mà không biết sợ. Toán Maine được hai trực thăng Huey thả xuống, Glover quyền trưởng toán dẫn toán ra khỏi bãi đáp đến một chỗ rậm rạp, anh ta không biết đã đưa toán vào một hẻm núi. Hẻm núi này rộng khoảng 300 thước, toán biệt kích khám phá ra một dây pháo đài của địch. Zabitovsky đang xem xét các pháo đài để định thời gian các pháo đài được xây, một trung đội lính Bắc Việt chạy lại tấn công toán biệt kích. Toán Maine vừa bắn trả vừa lùi ra.

“Ông chỉ huy!” Glover nói lớn cho Zabitovsky nghe, cùng lúc Bragg báo cáo, Covey, máy bay quan sát điều không FAC cho biết có hai toán biệt kích đang chạm địch, và toán Maine phải rần “gồng” một mình trong vòng 45 phút. Zab ra lệnh cho Glover đưa toán trở lại bãi trực thăng lập vị trí phòng thủ, còn anh ta sẽ ở lại cầm chân địch.

Ban tình báo đơn vị SOG sau này cho biết hẻm núi đó là bộ chỉ huy cấp trung đoàn của địch, cũng có thể là bộ chỉ huy binh trạm 37. Zab tiếp tục quăng lựu đạn, bắn cầm chân địch quân chừng nửa giờ rồi chạy ra bãi trực thăng. Tại bãi đáp, Glover đã tổ chức xong vị trí phòng thủ và đang điều động các phi tuần khu trục A-1 đánh bom yểm trợ cho toán biệt kích. Trong lúc Zab còn trong hẻm núi, quân Bắc Việt đem tới đại liên phòng không 12.7ly. Covey cho biết thêm, quan sát thấy bốn đại đội của địch đang trên đường đến vị trí toán biệt kích và một đại đội đã gần tới.

Trên vùng trách nhiệm chiếc máy bay quan sát vẫn liên lạc với toán biệt kích ở dưới. Covey hỏi Zab.

– Anh có tất cả mọi người chưa?

– Đủ, có chuyện gì không?

– Cách anh chừng 400 thước về hướng tây có chỗ an toàn hơn cho gia đình anh.

Điều rất nguy hiểm, đem trực thăng vào bốc toán biệt kích trong khi bãi này có hỏa lực phòng không và đông đảo địch quân. Trong khi các phi tuần khu trục, trực thăng võ trang đánh xung quanh bãi đáp, Covey hướng dẫn toán Maine chạy 150 thước hướng đông nam dọc theo một dòng suối, qua một cánh rừng đến một bãi đáp khác an toàn hơn.

Họ đến một khoảng đất trống trải, không bị địch đuổi theo. Covey cho một trực thăng vào bốc toán Maine. Mọi người đều nín thở, Purcell Bragg cùng hai biệt kích Thượng chạy ra leo lên trực thăng, chiếc máy bay bốc lên cao, qua khỏi ngọn cây. Thoát.

Toán biệt kích còn lại gồm Zab, Glover, và 4 biệt kích Thượng đợi chiếc thứ hai. Hàng trăm địch quân bao vây ba mặt bãi đáp, xung phong tấn công. Khu trục A-1, cùng trực thăng võ trang đến bắn hỏa tiễn xung quanh bãi đáp cho chiếc trực thăng thứ hai vào bốc biệt kích quân còn lại. Khi trực thăng đáp xuống, toán biệt kích vừa chạy ra trực thăng

vừa bắn xối xả. Quân Bắc Việt cũng nhào ra sống chết không để toán biệt kích chạy thoát. Khi chiếc trực thăng bốc lên cao khoảng 75 bộ, B-40 của địch bắn trúng máy bay. Chiếc trực thăng rớt xuống, đứt làm đôi bốc cháy.

Bị thương, bị cháy xém quần áo, Zabitosky chạy lại chiếc trực thăng đang bốc cháy, lôi ra được viên phi công cùng người phi công phụ. Doug Glover, 4 biệt kích Thượng, 2 Trung sĩ xạ thủ đại liên Melvin Dye, Robert Griffith đều chết. Trên một chiếc Huey khác bay cao 3,000 bộ, y tá LLDB Luke Nance nhìn xuống chiếc trực thăng đang bốc cháy, la lên cho người phi công biết “Có người còn sống ở dưới! Đáp xuống để tôi cứu họ!”. Hai viên phi công nghi ngờ quân Bắc Việt đang lục soát xác chiếc trực thăng trả lời “Mình nên ra khỏi chỗ này tốt hơn!”. Nance cương quyết “Không! Mình không đi đâu hết! Phải xuống cứu mấy người ở dưới”. Cuối cùng viên phi công phải bay xuống.

Mặc dàu đạn AK, 12.7ly bắn lên chiếc trực thăng vẫn lao xuống, Nance thấy rõ Zabitosky ngã lên ngã xuống, cố gắng lôi hai viên phi công về hướng có tiếng trực thăng. Nance chạy lại giúp Zab lôi hai viên phi công lên máy bay, anh ta không nhận ra Zab, mặt mày bị cháy đen xì. Tất cả đều thoát, được trực thăng đưa về bệnh viện Hoa Kỳ trên Pleiku an toàn. Tướng Westmoreland vào bệnh viện thăm, gán chiến thương bội tinh và đề nghị cho Zabitosky lãnh huy chương Danh Dự (Medal of Honor). Bốn tháng sau, một toán biệt kích khác cũng từ Kontum (FOB 2) do John Kedenburg làm trưởng toán xâm nhập đường 110 cách mục tiêu Bra 12 dặm về hướng đông. Toán chạm súng với một toán tuần tiễu của địch, sau đó quân Bắc Việt đem đến một tiểu đoàn bao vây. Sáu tháng trước, Kedenburg đã chứng tỏ khả năng, can đảm, đem về được xác Trung sĩ Nhất Đan Wagner trưởng toán Nevada nên được giao cho trách nhiệm làm trưởng toán.

Toán Nevada, bị địch đuổi theo sát nút, mỗi lần toán ngừng lại thở, quân Bắc Việt bắt kịp. Hai bên nổ súng rồi toán biệt kích chạy tiếp. Cuối cùng Kedenburg nằm lại cản cho toán viên chạy, rồi chạy sau. Sau khi bắt kịp toán, một biệt kích Thượng chạy lạc, anh ta không thể hy sinh cả toán ở lại chờ, và rất có thể người biệt kích Thượng đã bị địch bắt hoặc chết. Kedenburg liên lạc yêu cầu bốc toán, họ nghĩ rằng đã cắt đuôi được lính Bắc Việt.

Khi trực thăng tới thả dây xuống câu lên được 4 biệt kích, Kedenburg điều khiển các khu trục cơ A-1 bắn chặn đường. Chiếc Huey thứ hai đến thả xuống 4 sợi dây cấp cứu cho anh ta cùng 3 biệt kích quân còn lại. Lúc đó địch quân đã băng qua màn lưới lửa do A-1 tạo nên, đồng thời người biệt kích chạy lạc cũng xuất hiện do trông thấy trực thăng trên vùng. Thay vì cho trực thăng bay đi, Kedenburg tháo dây McGuire ra nhường cho người biệt kích Thượng, rồi ra dấu cho trực thăng bay lên, còn một mình ở lại đối phó với địch quân.

Mọi người trên trực thăng chứng kiến Kedenburg bắn chết 6 lính Bắc Việt trước khi gục ngã. Hôm sau toán cấp cứu Bright Light vào đem về được xác John Kedenburg. Chàng là người thứ hai trong đơn vị SOG được ân thưởng huy chương Danh Dự.

Thêm một người nữa nổi tiếng trên Kontum, bạn của cả hai Zabitosky và Kedenburg, một huyền thoại trong đơn vị SOG đó là Trung sĩ Nhất Robert Howard. Bực con như người tiêu phu, ông ta đến Kontum FOB 2 đầu năm 1967. Howard được đề nghị ân thưởng huy chương Danh Dự 3 lần trong vòng 13 tháng, và nhiều người nghĩ rằng, ông ta xứng đáng được cả 3. Cho tới nay Howard là người lãnh nhiều huy chương cao quý kể cả 8 Chiến Thương Bội Tinh. Một đêm Howard chạy tới xe chở quân của địch trên đường 110, ném mìn Claymore vào xe trước con mắt ngạc nhiên của địch quân rồi cho nổ tung quả mìn.

Được đề nghị huy chương Danh Dự lần đầu vào tháng 11 năm 1967, khi toán biệt kích do Johnnie Gilreath làm trưởng toán khám phá ra kho vũ khí, lương thực lớn của địch trong vùng đông nam Lào. Trong khi Gilreath cùng với toán viên tiếp tục theo dõi hoạt động của địch, đơn vị SOG chuẩn bị cho đại đội xung kích Hatchet Force tấn công. Howard tình nguyện làm trưởng toán hướng dẫn đại đội xung kích từ bãi đáp đến chỗ toán của Gilreath.

Sự bất ngờ không đến mãi, 3 chiếc trực thăng đổ quân bị phòng không địch làm hư hại nặng, Howard vẫn dẫn được đại đội Hatchet Force đến chỗ toán biệt kích. Trong khi đại đội xung kích phá hủy kho vũ khí, lương thực của địch, Howard dẫn toán đi quan sát xung quanh, bắn hạ thêm 4 địch quân, tiêu hủy thêm mấy pháo đài nguy trang của địch.

Sau trận tấn công, trùm đơn vị SOG đưa Gilreath và Howard vào Sài Gòn thuyết trình về trận đánh cho tướng Westmoreland. Gilreath được cho đi học lái máy bay do ước muốn của anh ta. Howard trở lại Kontum với huy chương Ngoại Hạng (Distinguish Services Cross).

Mục tiêu Bra nơi Zabitosky lãnh huy chương Danh Dự vẫn là chỗ nguy hiểm nhất cho những toán biệt kích. Toán California do Joe Walker làm trưởng toán phục kích đơn vị chống biệt kích của địch thất bại vì khẩu CAR-15 của toán phó gặp trở ngại tác xạ. Quân Bắc Việt bắn trả lại bằng B-40 làm tất cả mọi người trong toán đều bị thương.

Toán California phải lẩn trốn qua đêm, sáng hôm sau, một trung đội xung kích do Trung úy Daniel Swain chỉ huy xuống bãi đáp để đón toán California. Joe Walker cùng 3 biệt kích Thượng tình nguyện ở lại giúp trung đội xung kích. Trung đội này được lệnh di chuyển dọc theo đường 96 vào sâu mục tiêu Bra tìm mục tiêu cho phi cơ oanh kích hoặc tấn công trên bộ.

Trung đội xung kích lục soát về hướng bắc hai ngày không gặp một tên địch, không một phát súng bắn tỉa. Walker cảm thấy không an tâm, càng lâu càng nguy hiểm, và không nghi ngờ rằng địch sẽ đến. Đêm thứ hai, họ đóng quân, lập tuyến phòng thủ giữa đường 96 và một nhánh sông rộng. Coi bộ chắc ăn vì quân Bắc Việt không thể tấn công từ bên kia sông qua. Nhưng nếu địch đánh từ đường vào, trung đội xung kích sẽ bị kẹt đằng sau là sông, hết đường chạy.

Walker và 3 biệt kích Thượng, toán California không đào hố chiến đấu, họ chui vào một bụi tre. Khoảng 3:00g sáng, Walker thức giấc nhìn đồng hồ và nghe tiếng xe vận tải. Chiếc đầu ngưng lại cách khoảng 200 thước, rồi chiếc thứ hai, thứ ba... chàng chỉ còn nghe được tiếng mở bửng sau xe vận tải Molotova do Nga Sô chế tạo trang bị cho quân đội Bắc Việt. Sĩ quan địch dùng loa tập hợp để tấn công. Trong những hố chiến đấu gần đó, khẩu đại liên M-60 đã được ráp đạn. Lúc đó ánh sáng phát ra từ những cây đèn pin của địch chiếu qua chiếu lại xuyên qua màn đêm.

Khẩu đại liên M-60 nhả đạn trước, tiếng nổ xé tan bầu im lặng, quân Bắc Việt bắn trả đũa và pháo kích vào tuyến phòng thủ của đơn vị xung kích SOG. Đạn và miếng ghim vào lưng, đùi Walker. Một góc phòng tuyến bị vỡ, quân Bắc Việt tràn vào bên trong. Trung úy Swain, Ranger Haynes bò qua chỗ Walker rồi một trái cối nổ đằng sau hai người làm Swain bị thương nặng nơi chân. Mặc dầu bị thương, Walker vẫn cố gắng bò ra chỗ khác, kéo theo Trung úy Swain. Một hạ sĩ quan Mỹ đen đứng dậy hứng hai chục viên AK, anh ta la lên rồi rút xuống đất.

Walker tiếp tục bò về phía bờ sông, lúi theo Swain. Anh ta vẫn đem theo khẩu đại liên M-60, và tìm được chỗ cạn vượt qua sông. Bên kia đã có mấy biệt kích Thượng bị thương đang ẩn trốn. Nhìn qua bên kia sông, Walker thấy đèn pin của quân Bắc Việt đi thanh toán chiến trường. Walker nhớ đến Swain, vội bò trở lại kéo Trung úy Swain lên bờ lấy poncho cuộn lại, anh ta không có thuốc men để chữa cho ông trung đội trưởng, trung đội xung kích.

Trên Kontum, Đại úy Ronald Goulet đánh thức Howard dậy “Mình phải đi cứu Walker và Swain”. Vài hạ sĩ quan LLDB/HK khác cũng tình nguyện đi theo. Toán cấp cứu Bright Light 12 người do Goulet chỉ huy xâm nhập vào tìm kiếm quân nhân Hoa Kỳ tử trận hoặc mất tích. Trong màn đêm toán Bright Light dò dẫm tìm Walker và Swain, họ sờ từng xác chết một, xác nào chân dài là của người Hoa Kỳ, cuối cùng họ tìm được Walker và Swain.

Chờ cho trời sáng, các phi tuần oanh kích bao vùng, toán Bright Light qua trở lại bên kia sông tới chỗ phòng thủ của trung đội xung kích, họ thảo hỏi được xác người hạ sĩ quan Mỹ đen và những quân nhân bị thương.

Giữa tháng 11, Howard tình nguyện trở lại mục tiêu Bra cùng với một đại đội Hatchet Force, phá hoại, tìm cách kéo quân đội Bắc Việt đang bao vây quân biệt kích Mèo do CIA/CAS tài trợ sâu trong đất Lào. Đơn vị SOG hy vọng “vô” này sẽ làm quân đội Bắc Việt phải đưa quân về giữ mục tiêu Bra. Đại đội Hatchet Force do một đại úy chỉ huy, thêm Trung úy James Jerson, mấy hạ sĩ quan trong đó có Lloyd O’Daniel trong trung đội 1.

Đơn vị này cũng không chạm địch, không bị bắn tỉa trong vòng 4 ngày đầu lục soát trong khu vực đường 96. Vùng này bị B-52 trải thảm bom nhiều lần tan hoang, cây cối đổ nát, trước đây rừng rất rậm rạp. Quân Bắc Việt tiếp tục lui tránh đưng độ như trung đội của Trung úy Swain trước đây. Đến đêm 16 tháng 11, khoảng 100 địch quân tấn công vào tuyến phòng thủ đêm đại đội Hatchet Force rồi lại rút lui như đám quân ma. Ngày 18 họ bị phục kích nhỏ, địch quân lại biến mất. Quân Mũ Xanh Hoa Kỳ đoán được ý định của địch. Ngày mai mới đúng là “ngày”.

Sáng hôm 19, Howard thấy một thiếu úy trẻ đi đầu thay vì một lính Thượng đầy kinh nghiệm. Rồi người sĩ quan trẻ tiếp tục dẫn đạo, và tìm thấy đường dây điện thoại. Dò theo đường dây đến một bụi cây, viên sĩ quan khám phá ra đó là một chòi quan sát, có một bát cơm vẫn còn nóng, anh ta biết ngay quân Bắc Việt sắp tấn công. Viên thiếu úy tiếp tục dẫn đầu, đến một khoảng trống, anh định dẫn đại đội băng qua, mấy người biệt kích Thượng ngần ngừ đợi lệnh và Đại úy đại đội trưởng ra lệnh “tiếp tục”. Howard chạy lên trước cản viên thiếu úy lại “Bên kia cánh rừng có người, coi chừng địch!”, anh ta lắc đầu trả lời “Tôi sẽ giết hết tụi nó. Hãy chờ xem!”.

Viên thiếu úy bắn phát đầu tiên trúng một tên, rồi súng B-40, súng cối nổ vang dội lên đầu trung đội đi trước. Một quả đạn cối 62ly nổ gần chỗ người sĩ quan, bay mất bàn chân phải của anh ta, và gần đứt chân trái. Howard đang lo lắng cho viên thiếu úy thì một quả B-40 khác nổ gần bên, miếng ghim vào lưng và chân anh ta. O’Daniel không ngờ, Howard nổi điên đứng dậy chửi thề trong lúc súng nổ như mưa, kể cả đại liên phòng không 12.7ly trên chiến xa lội nước PT-76. Howard định dùng súng phóng hỏa tiễn M-72 tiêu diệt chiến xa của địch, một trái B-40 khác nổ gần đó làm hư khẩu M-72, bị thương một sĩ quan khác. Howard diu viên sĩ quan quay về ban chỉ huy đại đội, dẫn theo hai biệt kích Thượng bắn yểm trợ, còn chàng đem theo hai khẩu M-72 lên bắn gục chiến xa Bắc Việt.

Trong khi đó đại đội xung kích Hatchet Force phải lui về nơi có cây cối che chở lập tuyến phòng thủ. Trục thăng tử thương được gọi đến, bị đạn phòng không bắn lên trúng xạ thủ đại liên ngay đầu gối, anh ta thét lên đau đớn ở dưới đất cũng nghe. Địch tiếp tục bắn vào máy bay, chiếc trục thăng chao đi bốc cháy nơi địch quân bắt đầu tấn công trung đội dẫn đầu. Mặc dầu đã bị thương hai lần, Howard chạy lại chiếc trục thăng đang cháy, lôi ra một xạ thủ đại liên, người xạ thủ bên kia đã chết. Viên phi công chính giúp người phi công phụ ra khỏi máy bay, chạy về tuyến phòng thủ của đại đội xung kích.

Hôm sau các phi tuần lên yểm trợ cho trục thăng vào tải thương, đem đại đội Hatchet Force về lại căn cứ. Howard được đề nghị ân thưởng huy chương Danh Dự lần thứ hai trong vòng một năm. Ba tuần sau, Howard lại tình nguyện đi theo toán biệt kích vào mục tiêu Bra.

Toán biệt kích do Larry White làm trưởng toán, Trung sĩ Robert Clough, một sĩ quan LLDB Việt Nam, và 6 biệt kích Thượng. Tại bãi đáp chính địch bắn lên, trục thăng phải

bay đến bãi đáp thứ hai cũng bị bắn, đến bãi đáp phụ súng địch bắn lên rớt chiếc trực thăng. White trúng đạn rớt ra ngoài, người xạ thủ đại liên trúng đạn gục bên cạnh khẩu M-60, viên sĩ quan LLDB/VN trúng đạn chết. Ai cũng ăn đạn ngoại trừ Howard và Clough.

Điều ngạc nhiên là chiếc trực thăng vẫn còn bay được, mọi người lại chui vào chiếc trực thăng và bốc lên cao trước khi địch quân xông ra bắn lên tới tấp. Ba tuần sau, Howard theo một chuyến hành quân Bright Light qua Miên. Lần này chàng được huy chương Danh Dự thực sự.

*Ngày 17 tháng Ba năm 2000*

***John L. Plaster***

*Vũ Đình Hiếu dịch*



---

*Nguồn: Internet eMail by **tony nguyen** chuyển*

*Đăng ngày Thứ Bảy, December 28, 2024  
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*